TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN BẮC** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày: 17-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC - TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Vân và ông Đoàn Hữu Hoan
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Việt Hùng
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2021/TLST-HS ngày 11-6-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 07-7-2021, thông báo về dời lịch mở phiên tòa số 02/TB-TA ngày 19/7/2021 đối với bị cáo.

Trương Văn Tr, sinh năm 1984 tại Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn Đ , xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Công V - sinh năm 1939 và bà Đỗ Thị Nh - sinh năm 1942; Vợ: Đặng Thị Mỹ Tr - sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 30/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*. Đã chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người Bị hại:
- Anh Chamaléa V, sinh năm 1990 (đã chết).

Đại diện hợp pháp người bị hại: Bà Chamaléa Thị C, sinh năm 1950; Trú tại: Thôn S, xã C, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận (xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Công ty TNHH TMDL & VT Chín T.
Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.
Người đại diện theo pháp luật: ông Huỳnh Văn Th – Giám Đốc (xin xét xử vắng mặt).
Địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào lúc khoảng 19h00 ngày 01/3/2021, anh Nguyễn Văn Ph - sinh năm 1996 trú tại thôn Hòa Vân, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cùng với Trương Văn Tr được Công ty TNHH Thương mại du lịch và Vận tải Chín T có trụ sở tại thôn Đ, xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam giao điều khiển xe ô tô biển số 92C-087.62 chở hàng đi từ Quảng Nam vào Đồng Nai và thành phố Hồ Chí Minh theo đường Quốc lộ 1A. Khi xuất phát, anh Ph là người điều khiển xe ô tô 92C-087.62. Đến khoảng 02h00 ngày 02/3/2021, khi đến địa phận tỉnh Phú Yên, Tr thay anh Phát tiếp tục điều khiển xe ô tô 92C-087.62. Đến khoảng 06h00 cùng ngày, Tr điều khiển xe đi đến địa phận huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận trên phần đường theo hướng Nha Trang đi Phan Rang. Khi điều khiển xe đến gần khu vực Cây xăng dầu 126 thôn Hiệp Kiết, xã Công Hải, huyện Thuận Bắc, Tr cho xe ô tô chạy trên làn đường xe cơ giớ số 1 *(làn đường sát với dải phân cách cứng)* với tốc độ khoảng 55-60km/giờ và nhìn thấy phía trước là khu vực không đặt dải phân cách cứng để cho người và các phương tiện đi qua đường. Khi điều khiển xe ô tô đến đầu gờ giảm tốc thứ 3 *(theo hướng Nha Trang đi Phan Rang)*, Tr nhìn thấy có 02 xe mô tô đang chạy qua đường từ phần đường theo hướng Phan Rang đi Nha Trang và đã chạy tới vị trí tương ứng với 02 đầu khoảng trống không đặt dải phân cách cứng. Thấy vậy, Tr bóp 01 hồi còi cảnh báo và 02 xe mô tô này đã dừng lại tại vị trí phía bên kia của đầu dải phân cách cứng ở phía bên kia. Đồng thời lúc này, Tr nhìn thấy anh Chamaléa V - sinh năm 1990 trú tại thôn Ba Hồ, xã Công Hải, huyện Thuận Bắc cũng đang điều khiển xe mô tô biển số 49M4-2084 chạy qua đường theo hướng đi xiên chéo chếch về phía trước và đã chạy đến làn đường xe cơ giới số 2 *(làn đường sát với làn đường xe mô tô, thô sơ)* trên phần đường theo hướng Phan Rang đi Nha Trang với tốc độ khoảng 30-40km/giờ, ngang với đầu vị trí không đặt dải phân cách cứng và cách xe ô tô 92C-087.62 khoảng 60-70m. Khi bắt đầu thấy anh V điều khiển xe mô tô 49M4-2084 đang đi qua đường thì Tr chủ quan nghĩ rằng anh V điều khiển xe mô tô chạy tới ngang vị trí không đặt dải phân cách cứng phân chia hai phần đường thì sẽ dừng lại như 02 xe mô tô đang dừng nhường đường cho xe ô tô 92C-087.62 chạy tới nên Tr đã không giảm tốc độ mà vẫn điều khiển xe ô tô chạy trên làn đường xe cơ giới số 1 với tốc độ khoảng 55-60km/giờ. Khi xe ô tô 92C-087.62 bắt đầu chạy vào khu vực không đặt dải phân cách cứng tại vị trí vạch sơn trắng dành cho người đi bộ qua đường thì anh V cũng điều khiển xe mô tô 49M4-2084 chạy tới khoảng giữa vị trí tương ứng với 02 đầu khoảng trống không đặt dải phân cách cứng. Tuy nhiên, khi chạy xe mô tô đến ngang vị trí này thì anh V không cho xe dừng lại mà vẫn tiếp tục điều khiển xe mô tô chuyển hướng rẽ trái đi qua đường ở khoảng cách cách xe ô tô 92C-087.62 khoảng 15m. Do khoảng cách giữa 02 xe quá gần nên Tr đã không kịp đánh lái lách tránh hay đạp thắng (phanh) cho xe dừng lại. Phần đầu của xe ô tô 92C-087.62 tông vào ngang hông phải của xe mô tô 49M4-2084 và cuốn xe mô tô vào gầm của xe ô tô đồng thời làm anh V bị ngã văng về phía bên phải đường. Ngay khi xe ô tô tông vào xe

mô tô thì Tr mới đạp thắng nhẹ cho xe ô tô 92C-087.62 giảm tốc độ, chạy một đoạn rồi dừng lại ở giữa làn đường xe cơ giới số 1 và 2 trên phần đường theo hướng Nha Trang đi Phan Rang. Hậu quả anh Chamaléa V chết tại chỗ, xe ô tô 92C-087.62 và xe mô tô 49M4-2084 bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 44/TT ngày 08/3/2021 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận: Đa tổn thương cơ thể, gẫy kín cung trước các xương sườn VII đến IX trái, gãy kín xương đùi phải. Vì gia đình không cho khám nghiệm bên trong, với dấu vết tổn thương bên ngoài chúng tôi không đủ yếu tố kết luận nguyên nhân chết. Nhận định cơ chế là do vật tày gây nên.

Tại bản kết luận giám định nồng độ cồn trong máu số 1541/C09B ngày 24/3/2021 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh (C09B) kết luận: Trong máu nạn nhân Chamaléa V tìm thấy thành phần Ethanol, nồng độ Ethanol là 305,36ml/100ml máu.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSTB ngày 09-6-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc đã truy tố bị cáo: Trương Văn Tr về tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng, đề xuất mức hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí hình sự đối với bị cáo như sau: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Văn Tr từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo từ 5% đến 10% để sung quỹ Nhà nước. Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong trong trình điều tra.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước xe mô tô biển số 49M4-2084, lốc máy có hàng chữ DAEHAN, số máy VDMD100-10030190, số khung RMDDCG5MD71004790.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến gia đình người bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi; bản kết luận giám định pháp y về tử thi; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận; vật chứng đã thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trương Văn Tr là người đã có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam cấp, còn thời hạn sử dụng.

Ngày 02/3/2021, Trương Văn Tr điều khiển xe ô tô 92C-087.62 chạy chở hàng trên quốc lộ 1A theo hướng Bắc – Nam đến đoạn thuộc địa phận thôn Hiệp Kiết, xã Công Hải, huyện Thuận Bắc, tới đoạn đường có biển báo hiệu nguy hiểm người đi bộ cắt ngang, gờ giảm tốc, vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường và thấy có người điều khiển xe qua đường nhưng do chủ quan nên Tr đã không giảm tốc độ đến mức an toàn dẫn đến gây tai nạn làm anh V chết tại chổ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc truy tố bị cáo Trương Văn Tr về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo không giảm tốc độ khi có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm người đi bộ cắt ngang, đã vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015(nay là Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019) của Bộ Giao thông vận tải và khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định chấp hành báo hiệu đường bộ, đã gây thiệt hại cho tính mạng của người khác. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và chủ xe tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, bị hại V điều khiển xe mô tô trong tình trạng nồng độ cồn trong máu cao 305,36ml/100ml máu, khi qua đường không chú ý quan sát nên cũng có một phần lỗi nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết nhưng nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, bị cáo có đủ các điều kiện xem xét cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: " Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo". Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên: Công ty TNHH TMDL & VT Chín T do ông Huỳnh Văn Th – Giám Đốc đại diện trình bày: xe ô tô 92C-087.62 bị hư hỏng nhẹ, Công ty TNHH Thương mại du lịch và Vận tải Chín T đã nhận về tự sửa chữa, khắc phục và không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị hại cũng có một phần lỗi để xảy ra vụ án nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về việc khấu trừ thu nhập: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định, có xác nhận của chính quyền địa phương do đó miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trương Văn Tr.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Bắc đã trả lại chiếc xe ô tô 92C-087.62, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số A0384191/20; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 009531 của xe ô tô 92C-087.62; 01 thiết bị giám sát hành trình TMS-T100 hình hộp chữ nhật, màu đen, kích thước: (12,3x2x5x7)cm cho Công ty TNHH Thương mại du lịch và Vận tải Chín T là có căn cứ.

- Tạm giữ giấy phép lái xe Hạng C số 490068001080 có giá trị sử dụng đến ngày 09/9/2024, tên Trương Văn Tr do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Quảng Nam cấp ngày 09/9/2019 là có căn cứ;

- Đối với xe mô tô biển số 49M4-2084, lốc máy có hàng chữ DAEHAN, số máy VDMD100-10030190, số khung RMDDCG5MD71004790, quá trình điều tra xác định xe không có trong dữ liệu đăng ký, quản lý phương tiện *(Nguồn gốc không hợp pháp)* nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Văn Tr và chủ xe ôtô 92C-087.62 là Giám đốc Công ty TNHH Thương mại du lịch và Vận tải Chín T đã bồi thường theo yêu cầu của gia đình anh Chamaléa V với tổng số tiền là **50.000.000đ** (*trong đó của bị cáo là 40.000.000đ)* bao gồm chi phí mai táng và tổn thất tinh thần. Các bên liên quan đã giao nhận đủ tiền và cam kết không thắc mắc khiếu nại, không yêu cầu bồi thường gì về sau nên không xem xét giải quyết.

[10] Tại phiên tòa, quan điểm của Viện kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt, mức hình phạt đối với bị cáo Tri, các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ. Tuy nhiên, đối với quan điểm đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo, khấu trừ thu nhập của bị cáo từ 05% đến 10% để sung quỹ Nhà nước và cấm bị cáo hành nghề lái xe thời hạn 05 năm chưa phù hợp với nhận định của HĐXX, chưa đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung nên HĐXX không chấp nhận.

[11] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Về án phí dân sự sơ thẩm: Do phần trách nhiệm dân sự, quá trình điều tra bị cáo và đại diện hợp của người bị hại đã thỏa thuận được và bồi thường xong nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 (điểm a khoản 1) Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Trương Văn Tr** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn Tr **18** (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **36** (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 17/8/2021).

Giao Bị cáo Trương Văn Tr cho Ủy ban Nhân dân xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trương Văn Tr.

Về việc khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trương Văn Tr.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận thực hiện bồi thường xong nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước xe mô tô biển số 49M4-2084, lốc máy có hàng chữ DAEHAN, số máy VDMD100-10030190, số khung RMDDCG5MD71004790.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Văn Tr phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, công khai, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/8/2021). Vắng mặt Người đại diện hợp pháp của người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

(*Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo*).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Phước Trí